TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13/2023/QĐST-DS	*TP. Vĩnh Long, ngày 24 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 126/2022/TLST-DS, ngày 04 tháng 8 năm 2022;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Nguyễn Văn T, sinh năm 1973; địa chỉ số A, khóm B, Phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

- **Bị đơn:** Nguyễn Thị N, sinh năm 1947; địa chỉ số B, đường T, khóm B, Phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp: Nguyễn Phan Ngọc N, sinh năm 2001; địa chỉ số Y, đường P, khóm H, Phường B, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long, đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 11/8/2022).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nội dung:

Công nhận quyền sử dụng đất diện tích 23,9m^2, đất trồng cây lâu năm thuộc tách thửa 998-1 và 998-2, tờ bản đồ 9, tọa lạc tại khóm B, Phường T, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long cho ông Nguyễn Văn T được quyền sở hữu, sử dụng (vị trí, hình thể thửa đất theo Trích đo bản đồ địa chính khu đất ngày 03/11/2022 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố V).

Ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị N có quyền đi kê khai, đăng ký biến động quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

2.2. Về án phí:

Ông Nguyễn Văn T chịu 75.000đ (Bảy mươi lăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 592.000đ (Năm trăm chín mươi hai ngàn đồng) do ông T nộp tạm ứng theo biên lai thu số 0001371, ngày 25/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long; số tiền còn lại hoàn trả cho ông T 517.000đ (Năm trăm mười bảy ngàn đồng).

Miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm cho bà Nguyễn Thị N theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

2.3. Về chi phí tố tụng khác:

Ông Nguyễn Văn T chịu 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm ngàn đồng) chi phí đo đạc, định giá và xem xét thẩm định tại chỗ tài sản tranh chấp. Ông T đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS nhân dân TP Vĩnh Long;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- Chi cục THADS TP Vĩnh Long;
- Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Tấn Thành